

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 220/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19-07-2024

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Liễu

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 04 năm 2024 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 07 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ng T H, sinh năm: 1995

Bị đơn: Anh Đ X M, sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: kiệt 31, Huỳnh Thúc Kháng, khu phố 9, TT H L, huyện T B, tỉnh Quảng Nam.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2024, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ng T H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huyền và anh Đ X M tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình vào năm 2018. Vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn, do không hợp nhau, bất đồng quan điểm, cãi vã nhau, mâu thuẫn đã được gia đình hoà giải nhưng vợ chồng không hàn gắn được tình cảm, chị Huyền thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, chị Huyền yêu cầu được ly hôn với anh Minh.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Đặng Nguyễn Đăng Quang, sinh ngày 19/11/2019, chị Huyền có nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu anh Minh cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có

Tại văn bản trả lời ý kiến ngày 16/4/2024, quá trình hòa giải, bị đơn anh Đ X M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Minh thống nhất vợ chồng tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình vào năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên hôn nhân không hạnh phúc như chị Huyền trình bày là đúng, tình cảm vợ chồng không còn nên anh Minh thống nhất ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Đặng Nguyễn Đăng Quang, sinh ngày 19/11/2019, anh Minh cũng có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định của pháp luật; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huyền và anh Minh.

Về con chung: đề nghị HĐXX giao con chung là cháu Đặng Nguyễn Đăng Quang cho chị Huyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập xem xét.

Các tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án gồm: Chứng nhận kết hôn; Bản sao Giấy khai sinh; Bản sao chứng minh nhân dân; xác nhận thông tin về cư trú.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Tất cả các tài liệu, chứng cứ trên.

Các tình tiết mà các bên đã thống nhất: tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Các tình tiết mà các bên không thống nhất:

Về con chung: Cả hai đương sự đều có nguyện vọng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng T H và anh Đ X M tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình vào năm 2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Cả chị Huyền và anh Minh đều thừa nhận cuộc

sống vợ chồng có mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc do bất đồng quan điểm, cãi vã nhau nên cả hai đều thống nhất ly hôn. Xét thấy, chị Huyền và anh Minh đã có hành vi vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng với nhau, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn anh Minh của chị Huyền.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Nguyễn Đăng Quang, sinh ngày 19/11/2019. Xét yêu cầu nuôi con của 02 vợ chồng, HĐXX thấy, cả chị Huyền và anh Minh đều có công việc với thu nhập ổn định, có khả năng, thời gian và điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung như nhau. Tuy nhiên cháu Đăng Quang hiện nay còn nhỏ cần sự chăm sóc trực tiếp từ mẹ là chị Huyền do đó cần giao cháu Đăng Quang cho chị Huyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp. Chị Huyền không yêu cầu anh Minh cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Nghĩa vụ chung: không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Ng T H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[4] Xét quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 56; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định: “*Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Ng T H:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng T H được ly hôn anh Đ X M.
2. Về con chung: Giao con chung Đặng Nguyễn Đăng Quang, sinh ngày 19/11/2019 cho chị Ng T H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Quang đủ 18 tuổi.

Anh Đ X M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Minh có quyền thăm nom con chung, chị Huyền cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

3. Về án phí: Án phí HNGĐ sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Ng T H phải chịu phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008523 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/07/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Thăng Bình;
- THADS Thăng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Hưng Thủy;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Cẩm Nhung

